

Để “tàu 67” không chịu cảnh nằm bờ

KỶ 2: THÀNH CÔNG NHƯNG QUÁ NHIỀU KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Nghị định số 67 đã thực sự đi vào cuộc sống, đáp ứng nguyện vọng của đông đảo ngư dân, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với ngư dân, giúp bà con có tàu to, máy lớn để vươn khơi bám biển. Tuy nhiên, sau 5 năm triển khai đã phát sinh nhiều bất cập, một số tàu phải nằm bờ, ngư dân lâm cảnh nợ nần.



Ngư dân khai thác thủy hải sản không hiệu quả nên “tàu 67” đành phải nằm bờ.

Nhiều sự cố

Những ngày đầu tháng 9/2019, chúng tôi về xã Nam Thịnh (Tiền Hải) để gặp gỡ ngư dân Bùi Xuân Cử - 1 trong 8 ngư dân được ngân hàng chấp thuận cho vay vốn để đóng mới tàu vỏ thép khai thác hải sản. Với tổng vốn đầu tư 16,208 tỷ đồng, ông Cử đã được Agribank Chi nhánh huyện Tiền Hải cho vay 15,4 tỷ đồng, số tiền còn lại là vốn ông Cử tự bỏ ra. Tháng 9/2016, con tàu mang số hiệu TB.90568-TS có công suất 822,8CV chính thức hạ thủy, bắt đầu cho hành trình chinh phục biển đầu tiên. Năm đầu tiên, hoạt động khai thác thuận lợi nên ông Cử đều đặn trả được tiền lãi ngân hàng. Tuy nhiên, càng về sau chi phí nhân công và xăng dầu ngày càng tăng lên, trong khi đó lượng cá ở biển lại ngày càng ít đi thậm chí không có khiến cho hoạt động khai thác đi vào bế tắc, tàu phải nằm bờ hơn 9 tháng nay. Vì thế, các khoản phải trả cho ngân hàng bị chậm lại và đến nay ngân hàng đã phải đưa ông vào danh sách nợ xấu nhóm 5 (khoản nợ xấu có khả năng mất vốn cao). Ông Cử tâm sự: Tôi lo lắng đến mất ăn mất ngủ bởi trả gốc không được, trả lãi cũng không xong, nợ mới chồng nợ cũ. Muốn chuyển đổi lĩnh vực khai thác thì không được bởi các điều

khoản cho vay không cho phép chủ tàu được tự ý chuyển đổi. Cùng chung tâm lý như ông Cử, ông Đặng Thanh Khuyến, xã Nam Thịnh (Tiền Hải) cho biết: Khi nhận tàu vỏ thép bao nhiêu thì bây giờ tôi hoang mang, chán nản bấy nhiêu vì thật sự làm không nổi, để tàu ở nhà thì hư hỏng mà đi thì lỗ. Việc lựa chọn đóng “tàu 67” với chi phí 16,034 tỷ đồng đã làm “mất đi” cơ hội xây nhà mới của ông Khuyến, khiến gia đình ông vẫn phải ở tạm trong căn nhà cấp 4 bởi làm ăn thua lỗ. Khoản vay ngân hàng với 14,981 tỷ đồng, ông Khuyến đang không biết phải xoay số ở đâu ra để có thể trả được nợ. Theo các chủ tàu, chi phí mỗi chuyến biển của tàu vỏ thép ngày càng tăng cao do giá dầu nhớt, đá, lưới nghề, nhu yếu phẩm ngày càng tăng cao; tiến thủ thuyền viên phục vụ cho khai thác hải sản của các tàu tăng cao gấp 1,6 lần. Trong khi đó, thiết kế con tàu lại không phù hợp với ngành nghề khai thác, chi phí bảo dưỡng cho mỗi con tàu từ 300 - 500 triệu đồng/lần/6 tháng dẫn tới hiệu quả mỗi chuyến đi biển quá thấp, thậm chí là lỗ. Ngoài ra, ngư dân còn gặp nhiều khó khăn khác như: ngư trường đánh bắt bị thu hẹp; thị trường tiêu thụ bấp bênh, phụ thuộc nhiều vào thị trường Trung Quốc

(do hải sản khai thác xa bờ chủ yếu xuất theo đường tiểu ngạch sang Trung Quốc); tỷ lệ hỗ trợ chi phí bảo hiểm thân tàu cho các chủ tàu từ 90% theo Nghị định số 67 xuống còn 50% theo Nghị định số 17/2018/NĐ-CP đã gây ra khó khăn cho các chủ tàu do tăng khoản tiền nộp phí bảo hiểm ngoài phần hỗ trợ của Nhà nước...
Xuất hiện nợ xấu trong cho vay đóng “tàu 67”
Xuất phát từ những khó khăn đó khiến cho nhiều chủ tàu đành phải cho tàu “nằm bờ”, từ đó gây khó khăn cho việc thực

hiện nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng. Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh, thực hiện Nghị định số 67, các ngân hàng đã thực hiện cho vay 8 chủ tàu với số tiền cam kết cho vay 111,5 tỷ đồng, số tiền đã giải ngân đạt 111,4 tỷ đồng. Với 8 tàu đã được hạ thủy từ nguồn vốn tín dụng ngân hàng, sau 5 năm triển khai thực hiện, đến hết tháng 7/2019, chỉ có 2 chủ tàu thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ trả nợ ngân hàng; 1 trường hợp chủ tàu đã bàn giao tàu cho ngân hàng và ngân hàng đang thực hiện các thủ tục phát

mại tài sản; 5 trường hợp còn lại khách hàng không trả được nợ, khoản nợ thuộc nợ xấu nhóm 5 và khoản vay đã bị dừng cấp bù lãi suất. Khó khăn lớn nhất hiện nay của ngành Ngân hàng trong xử lý nợ xấu cho vay theo Nghị định số 67, đó là không có cơ sở để thẩm định việc chủ tàu lỗ hay lãi, việc trả nợ vẫn phụ thuộc chủ yếu vào ý thức trả nợ của chủ tàu. Theo quy định, để được ngân hàng cho vay vốn, chủ tàu phải cam kết công khai các hợp đồng đầu tư cho ngân hàng giám sát để quản lý dòng tiền, bảo đảm khả năng thu hồi nợ. Song thực tế, rất nhiều ngư dân sau khi khai thác đã bán hết hải sản ở ngoài khơi hoặc bán ở tỉnh khác, khiến cho ngân hàng không thể giám sát được dòng vốn. Ông Phạm Bá Tuyền, Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Thái Bình cho biết: Thực hiện Nghị định số 67, Chi nhánh thực hiện cho vay 1 chủ tàu có đủ điều kiện với số tiền đã giải ngân 14,2 tỷ đồng, tổng dư nợ cho vay đến hết tháng 7/2019 đạt 13,782 tỷ đồng. Mặc dù đã rất nhiều lần gặp gỡ, đối thoại nhưng chủ tàu luôn khẳng định việc khai thác không có hiệu quả, chi phí hoạt động của tàu lớn đến thường xuyên bị thua lỗ nên không có khả năng tài chính để có thể trả được nợ ngân hàng. Chính vì thế, đến nay Chi nhánh làm về để tập trung cho vay theo Nghị định số 67, khoản vay đã chuyển sang nợ nhóm 5. Còn đối với Agribank Chi nhánh huyện Tiền Hải, đến hết tháng 7/2019, 2/3 tàu được đóng mới từ vốn vay của Chi nhánh đã chuyển sang nợ nhóm 5 với tổng dư nợ lên tới hơn 30 tỷ đồng. Đối với các chủ tàu thực sự không còn khả năng trả nợ, Chi nhánh đã lên kế hoạch thực hiện thu giữ, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay theo quy định.
(còn nữa)
PHAN LỢI - MINH HƯƠNG

GA NƯỚC CÓ GẮN 8 TRIỆU LƯỢT KHÁCH HÀNG...

(Tiếp theo trang 1)

chính sách khác đã thực sự đi vào cuộc sống, là một trong những đòn bẩy kinh tế kích thích người nghèo và các đối tượng chính sách khác có điều kiện phát triển sản xuất, cải thiện cuộc sống, tự vươn lên khẳng định mình trong xã hội. Đến ngày 31/8/2019, tổng nguồn vốn thực hiện các chương trình tín dụng CSXH đạt 207.708 tỷ đồng, tăng 43,59% so với thời điểm 31/12/2015; tổng dư nợ cho vay đạt 199.823 tỷ đồng, tăng 40,2% so với thời điểm 31/12/2015 với gần 6,6 triệu người nghèo và các đối tượng chính sách khác đang vay vốn; trong đó tập trung chủ yếu vào 9 chương trình tín dụng lớn như: cho vay hộ nghèo, cho vay hộ cận nghèo, cho vay hộ mới thoát nghèo, cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, cho vay giải quyết việc làm, cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, cho vay đối với vùng khó khăn, cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở và các chương trình tín dụng CSXH dành riêng cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Từ năm 2016 đến ngày 31/8/2019, cả nước có gần 8 triệu lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn từ Ngân hàng CSXH với tổng doanh số cho vay đạt 221.693 tỷ đồng; nguồn vốn tín dụng chính sách đã giúp trên 1,4 triệu hộ vượt qua ngưỡng nghèo; thu hút và tạo việc làm cho trên 775.000 lao động (trong đó có trên 17.000 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài); gần 200.000 học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng gần 4,9 triệu công trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn và xây dựng trên 108.000 căn nhà ở cho hộ nghèo.

Tại hội nghị, các đại biểu tập trung làm rõ hơn vai trò, hiệu quả của tín dụng chính sách trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo đồng thời đề xuất những kiến nghị để việc triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi ở các địa phương đạt hiệu quả cao. Kết luận hội nghị, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ khẳng định: Việc thực hiện các chương trình tín dụng chính sách

của Ngân hàng CSXH có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách, các mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước đã đề ra. Chính vì thế, để việc thực hiện các chương trình tín dụng chính sách tiếp tục đạt hiệu quả cao, các cấp ủy đảng, chính quyền cần xác định nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách là quan trọng, thường xuyên; tổ chức thực hiện tốt chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng CSXH gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, giáo dục, dạy nghề, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững; nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách. Đối với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ yêu cầu tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện đầy đủ các nội dung nhận ủy thác; phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng CSXH để hướng dẫn, bình xét vay một cách công khai, minh bạch, chính xác, đúng đối tượng. Ngoài ra, Phó Thủ tướng cũng yêu cầu phải tập trung huy động nguồn lực và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thực hiện hiệu quả hơn tín dụng chính sách; có cơ chế để ngân hàng tự huy động nguồn vốn trong xã hội để tập trung cho vay hộ mới thoát nghèo và hộ có mức sống trung bình; nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ngân hàng CSXH; đồng thời, giao Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng CSXH chủ động đề xuất nhằm hoàn thiện các cơ chế, chính sách như nâng mức cho vay, kéo dài thời gian cho vay...

Nhân dịp này, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tặng bằng khen cho 45 tập thể, 5 cá nhân; Ngân hàng CSXH tặng giấy khen cho 136 tập thể, 148 cá nhân trong và ngoài ngành có nhiều đóng góp trong thực hiện tín dụng chính sách, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020. Tỉnh Thái Bình có 2 tập thể và 2 cá nhân được nhận giấy khen của Ngân hàng CSXH.

TRIỂN KHAI THÔNG BÁO KẾT LUẬN...

(Tiếp theo trang 1)

với cơ sở, đoàn viên; công tác nắm tình hình, diễn biến tư tưởng trong công nhân lao động chưa kịp thời...
Để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn, Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu các cấp, các ngành, các tổ chức công đoàn triển khai một số nhiệm vụ, trong đó tập trung quán triệt các quan điểm chỉ đạo, chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước liên quan đến quyền lợi, trách nhiệm của người lao động; chủ động rà soát, đánh giá, nắm chắc tình hình công nhân lao động, kịp thời phát hiện những vấn đề bức xúc trong các doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền và đối mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn...
Trên cơ sở Thông báo kết luận của

Thường trực Tỉnh ủy, Liên đoàn Lao động tỉnh chủ động xây dựng dự thảo kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn, trong đó tập trung xây dựng một số đề án đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nắm bắt tình hình, diễn biến tư tưởng của công nhân lao động để kịp thời xử lý các vấn đề bức xúc nảy sinh, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa người lao động và chủ doanh nghiệp; phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn trong các doanh nghiệp và khu vực ngoài nhà nước; tập trung bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động; đồng thời, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ của cán bộ công đoàn.

HỢP TÁC VÌ PHÚC LỢI ĐOÀN VIÊN...

(Tiếp theo trang 1)

khai thác tốt nhất tiềm năng của mình, đẩy mạnh tăng trưởng, đa dạng hóa hoạt động kinh doanh, dịch vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cho các bên.
Theo nội dung thỏa thuận, MSB sẽ cung cấp các giải pháp thanh toán và ứng dụng ngân hàng như vay tiêu dùng, thẻ tín dụng, gói trả lương cho đơn vị mang lại lợi ích cho khách hàng nói chung và toàn bộ thành viên trực thuộc Công đoàn Giáo

dục Việt Nam nói riêng. Liên hiệp Hợp tác xã Nông dược Thái Bình chịu trách nhiệm cung cấp và giảm giá các sản phẩm, thực phẩm hỗ trợ sức khỏe dành riêng cho toàn bộ thành viên trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam. Công đoàn Giáo dục Việt Nam có trách nhiệm quảng bá, tuyên truyền và khuyến khích sử dụng sản phẩm cũng như ứng dụng thanh toán do các bên cung cấp.

Làm giàu từ nuôi cá lóc

Đến xã Thụy Liên (Thái Thụy), hỏi thăm trang trại của anh Bùi Viết Kha người dân ở đây ai cũng biết bởi anh là người đầu tiên đưa cá lóc về nuôi ở địa phương.

Mảnh đất ven sông Diêm thuộc thôn Cam Đoàn, xã Thụy Liên trước đây là vùng đất chua trũng cây lúa kém hiệu quả. Thấy được tiềm năng của mảnh đất này, cách đây 12 năm, anh Bùi Viết Kha đã mạnh dạn đưa giống cá lóc, còn gọi là cá quả từ Đồng Tháp về nuôi. Anh Kha cho biết: Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, biết đến mô hình nuôi cá lóc cho hiệu quả kinh tế cao ở một số địa phương ngoài tỉnh, tôi quyết định đi tham quan thực tế để tìm hiểu, học kỹ thuật nuôi. Khi đó, nguồn giống ở các tỉnh phía Bắc không có nên tôi phải vào miền Nam để học hỏi kinh nghiệm nuôi và tìm mua nguồn giống chất lượng.



Từ đầu năm đến nay, anh Kha đã xuất bán hơn 100 tấn cá lóc thương phẩm.

Là người đầu tiên của xã Thụy Liên nuôi cá lóc, những vụ đầu anh Kha gặp không ít khó khăn: thiếu vốn, ít kinh nghiệm chọn giống cũng như kỹ thuật nuôi nhưng nhờ cần cù, chịu khó học hỏi kiến thức nên sau những lần thất bại mô hình nuôi cá lóc của anh Kha bắt đầu cho hiệu quả. Anh Kha cho biết thêm: Năm đầu do kinh nghiệm còn hạn chế nên hiệu quả nuôi cá không cao, sản lượng thu về không đáng kể, mỗi lần thay nước là đàn cá lóc lại bị hao hụt do cá chết nhiều. Sau mỗi lần như vậy, tôi ghi chép cẩn thận và tìm nguyên nhân, cách khắc phục để nâng cao hiệu quả sản xuất. Hiện nay, trang trại của tôi đã mở rộng nuôi 10 ao cá lóc, ao nhỏ từ 3 - 5 tấn cá, ao to lên đến hơn 20 tấn cá. Vấn đề quan trọng nhất khi nuôi cá lóc là bảo đảm nguồn thức ăn và môi trường nước. Thức ăn để nuôi cá lóc là các loại cá tạp, trong giai đoạn cá còn nhỏ trong 2 tháng đầu thủy sản cần được xay



Mô hình nuôi cá lóc của anh Bùi Viết Kha cho thu nhập hơn 500 triệu đồng/năm.

nuyền hoặc băm nhỏ để cho ăn, hàng ngày phải theo dõi chặt chẽ mức độ ăn của cá để điều chỉnh liều lượng kịp thời.
Nhờ thường xuyên thay nước và cho ăn đầy đủ nên đàn cá lóc sinh trưởng và phát triển tốt, thịt thơm ngon, dai, ít xương dăm nên khách hàng rất ưa chuộng. Từ đầu năm 2019 đến nay, trang trại của anh Kha đã xuất bán hơn 100 tấn cá lóc với giá 52.000 đồng/kg, thu về hơn 500 triệu đồng. Anh chia sẻ:

Khi đưa cá lóc về nuôi tại địa phương, nhiều gia đình cũng tới tham quan, học tập kinh nghiệm nuôi. Bên cạnh việc trao đổi kỹ thuật nuôi, tôi còn chủ động tìm đầu ra và bao tiêu sản phẩm cho các hộ nuôi giống cá này. Thời gian tới, tôi không chỉ nuôi cá lóc mà sẽ nuôi thêm những giống cá sộp, đa dạng hóa con nuôi để nâng cao hiệu quả kinh tế.
Ông Nguyễn Hải Năng, Bí thư Đảng ủy xã Thụy Liên đánh giá: Anh Bùi

Viết Kha không chỉ là người đầu tiên đưa cá lóc về địa phương nuôi mà còn là người có kỹ thuật và khả năng nuôi cá lóc đạt năng suất cao nhất. Thực hiện chủ trương của tỉnh, mỗi địa phương xây dựng một sản phẩm nông nghiệp đặc trưng, xã Thụy Liên dự kiến sẽ chọn con cá lóc là một sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của xã, từ đó góp phần xây dựng thương hiệu cá lóc và tạo đầu ra ổn định cho người chăn nuôi.

Từ mô hình nuôi cá lóc đầu tiên của anh Bùi Viết Kha, đến nay toàn xã Thụy Liên đã có 20 hộ nuôi cá lóc với diện tích hơn 4ha. Những mô hình nuôi trồng thủy sản đáp ứng nhu cầu của thị trường như thế này không chỉ góp phần phát huy tiềm năng mặt nước sẵn có của địa phương, tăng hiệu quả nuôi thả mà còn nâng cao thu nhập cho bà con nông dân, giúp người nông dân bám đất, bám ruộng, làm giàu ngay trên quê hương.
TIẾN DAT